

Số: 1448/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy hoạch phát triển dịch vụ phát thanh, truyền hình
Việt Nam đến năm 2020**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989 và Luật báo chí sửa đổi ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Luật viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật tần số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật báo chí;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 22/2009/QĐ-TTg ngày 16 tháng 02 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình Việt Nam đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2451/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 32/2012/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển viễn thông quốc gia đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển dịch vụ phát thanh, truyền hình Việt Nam đến năm 2020 với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU

1. Phát triển dịch vụ phát thanh, truyền hình quảng bá trên toàn quốc để mọi người dân tiếp cận dễ dàng với các kênh chương trình phát thanh, truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và địa phương, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền của Đảng và Nhà nước.

2. Phát triển bền vững thị trường dịch vụ truyền hình trả tiền, bảo đảm môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, chống độc quyền, nhằm huy động nguồn lực xã hội góp phần phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền và đáp ứng nhu cầu giải trí lành mạnh, ngày càng đa dạng của người dân. Định hướng và khuyến khích người dân sử dụng các loại hình dịch vụ truyền hình thay thế dịch vụ truyền hình tương tự vô tuyến mặt đất, góp phần thực hiện thành công Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2451/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2011.

II. CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Nội dung dịch vụ

a) Từ năm 2015 cung cấp ổn định 70 đến 80 kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia, khu vực và địa phương trên hệ thống dịch vụ phát thanh, truyền hình phù hợp theo địa bàn hành chính và khả năng kỹ thuật. Ngoài ra, đảm bảo cung cấp khoảng 40 đến 50 kênh truyền hình chuyên biệt của Việt Nam cho truyền hình trả tiền và dịch vụ truyền hình trả tiền theo yêu cầu;

b) Bảo đảm tỷ lệ và cơ cấu nội dung hợp lý các kênh truyền hình nước ngoài trên hệ thống truyền hình trả tiền theo từng thời kỳ.

2. Cung cấp dịch vụ

a) Duy trì dịch vụ phát thanh, truyền hình quảng bá tương tự vô tuyến mặt đất, từng bước chuyển đổi sang công nghệ số theo lộ trình số hóa đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Đến năm 2015, cả nước có khoảng 30% đến 40% số hộ gia đình sử dụng dịch vụ truyền hình trả tiền;

c) Đến năm 2020, cả nước có khoảng từ 60% đến 70% số hộ sử dụng dịch vụ truyền hình trả tiền.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Phát triển dịch vụ phát thanh, truyền hình trên cơ sở ưu tiên phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền, đưa thông tin chính thống đảm bảo chính xác và kịp thời đến với mọi người dân, kết hợp với cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền có nội dung phong phú, đáp ứng nhu cầu thông tin, giải trí lành mạnh của người dân.

2. Hỗ trợ phát triển dịch vụ phát thanh, truyền hình quảng bá và kênh chương trình phát thanh, truyền hình thiết yếu; đồng thời hình thành thị trường dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền cạnh tranh lành mạnh theo cơ chế thị trường, phát triển bền vững với công nghệ hiện đại, có lộ trình chuyển hoàn toàn sang phát thanh, truyền hình số vào năm 2020, nội dung chương trình phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc; chất lượng dịch vụ ngày càng cao và giá dịch vụ phù hợp.

3. Thiết lập thị trường dịch vụ phát thanh, truyền hình cạnh tranh. Xác lập cơ chế, chính sách thích hợp với từng loại hình dịch vụ truyền hình để hình thành số lượng và quy mô doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hợp lý, vừa đảm bảo mục tiêu chống độc quyền vừa đảm bảo mục tiêu có doanh nghiệp đủ năng lực làm chủ thị trường trong nước và vươn ra quốc tế, theo hướng:

a) Không phát triển thêm và từng bước hạn chế dịch vụ truyền hình tương tự vô tuyến mặt đất theo lộ trình số hóa truyền dẫn phát sóng phát thanh, truyền hình mặt đất đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2451/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2011;

b) Sắp xếp lại các doanh nghiệp truyền hình cáp công nghệ tương tự theo hướng giảm số lượng và nâng cao chất lượng dịch vụ, hiệu quả kinh doanh;

c) Ưu tiên cấp phép cho doanh nghiệp tận dụng hoặc sử dụng chung hạ tầng truyền dẫn đã được đầu tư xây dựng phù hợp với Quy hoạch phát triển viễn thông quốc gia và Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện để cung cấp các dịch vụ phát thanh, truyền hình, đặc biệt là dịch vụ truyền hình cáp số, dịch vụ truyền hình IPTV, dịch vụ truyền hình trực tiếp qua vệ tinh, dịch vụ truyền hình di động.

d) Ưu tiên cấp phép cho các doanh nghiệp có cam kết đầu tư để cung cấp dịch vụ trên phạm vi rộng, dịch vụ truyền hình số hoặc có cam kết lộ trình rõ ràng và khả thi về việc chuyển đổi hoàn toàn sang dịch vụ truyền hình số theo quy định của Nhà nước khi kết hợp sử dụng cả công nghệ số và tương tự. Không cấp phép truyền hình cáp hữu tuyến tương tự tại 05 thành phố trực thuộc trung ương.

4. Phát triển hài hòa, hợp lý các loại hình dịch vụ phát thanh, truyền hình theo nguyên tắc trung lập về công nghệ. Khuyến khích ứng dụng công nghệ tiên tiến, phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đã ban hành và xu

hướng phát triển trên thế giới để mở rộng phạm vi cung cấp, nâng cao chất lượng và hạ giá dịch vụ, đặc biệt cho người dân ở miền núi, vùng cao, biên giới, hải đảo.

IV. CÁC GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về thông tin, tuyên truyền

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về Quy hoạch phát triển dịch vụ phát thanh, truyền hình Việt Nam tới tất cả các cấp, các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp nhằm nâng cao và thống nhất nhận thức toàn xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Quy hoạch này.

2. Giải pháp về hoàn thiện cơ chế, pháp luật

a) Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật về cung cấp, quản lý và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình;

b) Xây dựng, chuyển đổi các tiêu chuẩn, quy chuẩn về dịch vụ phát thanh, truyền hình phù hợp với sự phát triển của Việt Nam và thông lệ quốc tế;

c) Xây dựng Nghị định của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.

3. Giải pháp về nâng cao chất lượng dịch vụ

a) Tăng cường hoạt động kiểm định, chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy các trang thiết bị phục vụ việc cung cấp, sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình và quản lý chất lượng dịch vụ phát thanh, truyền hình theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;

b) Triển khai số hóa truyền dẫn, phát sóng và cung cấp dịch vụ truyền hình số phù hợp với điều kiện vùng miền và thu nhập của người dân;

c) Khuyến khích việc trao đổi, chia sẻ bản quyền truyền hình của các đơn vị cung cấp nội dung và các đơn vị cung cấp dịch vụ truyền hình để nâng cao chất lượng dịch vụ truyền hình trả tiền.

4. Giải pháp huy động vốn đầu tư

a) Đối với các dịch vụ phát thanh, truyền hình quảng bá, kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của Nhà nước, ưu tiên sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn viện trợ và cho vay ưu đãi từ nước ngoài và các nguồn vốn hợp pháp khác;

b) Đối với các dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền sử dụng nguồn vốn huy động từ các doanh nghiệp, xã hội;

c) Áp dụng chính sách ưu đãi về tài chính, thuế đối với các đơn vị sản xuất thiết bị và đầu tư kinh doanh dịch vụ truyền hình công nghệ số theo quy định tại Luật chuyển giao công nghệ và Luật công nghệ cao.

5. Giải pháp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực

Đẩy mạnh việc đào tạo và đào tạo lại đội ngũ quản lý, kỹ thuật viên, thợ lành nghề để đáp ứng cho yêu cầu ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Tổ chức triển khai và theo dõi thực hiện Quy hoạch, căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế của đất nước, trình Thủ tướng Chính phủ những nội dung cần cập nhật, điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp;

b) Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai và theo dõi thực hiện các giải pháp được quy định tại Khoản 2 Phần IV Điều 1 của Quyết định này;

c) Chủ trì xây dựng Nghị định của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình;

d) Chủ trì xây dựng các quy định, cơ chế, chính sách về việc quản lý giá cước, khuyến mại của các đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền;

đ) Chủ trì xây dựng cơ chế kiểm soát việc tập trung kinh tế của các đơn vị cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền phù hợp với các quy định pháp luật về cạnh tranh.

2. Bộ Tài chính

a) Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng các quy định, cơ chế, chính sách về phương pháp xác định giá thành của các đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền;

b) Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng các quy định, cơ chế, chính sách về hỗ trợ cung cấp dịch vụ phát thanh truyền hình quảng bá và các kênh chương trình thiết yếu.

3. Bộ Công Thương

Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Tài chính xây dựng cơ chế kiểm soát cạnh tranh, đặc biệt việc tập trung kinh tế của các đơn vị cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền phù hợp với các quy định pháp luật về cạnh tranh.

4. Các đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình

a) Triển khai các dự án cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình quảng bá theo quy hoạch để cung cấp các kênh chương trình thiết yếu và các chương trình phát thanh, truyền hình quảng bá đến mọi người dân, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân;

b) Xây dựng, chuyển đổi mô hình hoạt động của các đơn vị cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền theo quy định pháp luật, để cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền đáp ứng nhu cầu đa dạng của nhân dân.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Giám đốc các tập đoàn, doanh nghiệp, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Công TTĐT, các Vụ: KTTH, KTN, TKBT, TH;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b).XH.160

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Thiện Nhân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 1322/SY-UBND

Bình Định, ngày 27 tháng 8 năm 2013

Nơi nhận:

- CT, PCT Mai Thanh Thắng;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Đài Phát thanh và Truyền hình;
- PVPVX, K9;
- Lưu: VT (06b);

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Mai Việt Trung